TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI,** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HSST
Ngày: 27-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hợp;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Việt Thắng;

Ông Huỳnh Văn Năm.

Thư ký phiên toà: Bàn Nguyễn Cẩm Hường là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Dương Việt Khái - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Văn P; tên gọi khác: Không; sinh năm 1984; tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp 10B, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Minh D và bà Hồ Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp 2B, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trương Văn K, sinh năm: 1966; địa chỉ: Ấp 10B, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 26 tháng 12 năm 2019, Trương Văn P là em vợ ông T đến nhà ông T thì phát hiện bà Nguyễn Thị C qua nhà ông T lấy tiền sau đó để cái bóp vào trong lồng trăn tại nhà ông T rồi khóa lại. P nghĩ trong cái bóp còn tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 00 giờ ngày 27 tháng 12 năm 2019, P thấy vợ chồng ông T ngủ say nên đi đến chỗ lồng trăn kéo ổ khóa nhưng mở không được. P lấy dao cạy tấm ván bên hông lồng trăn lấy trộm 8.000.000 đồng; 01 tấm lắc vàng đeo tay vàng 18K trọng lượng 01 chỉ 03 phân; 01 tấm lắc vàng đeo tay vàng 18K trọng lượng 06 phân; 01 chiếc bông tai vàng 18K trọng lượng 01 phân 02 ly để trong cái bóp và chiếc vớ chân bằng vải. Sau khi trộm số tài sản nêu trên xong P cất vào trong bóp của P. P đóng tấm ván lại như vị trí ban đầu rồi đi ngủ.

Ngày 29 tháng 12 năm 2019, P đem 01 tấm lắc vàng đeo tay vàng 18K trọng lượng 01 chỉ 03 phân; 01 tấm lắc vàng đeo tay vàng 18K trọng lượng 06 phân đến tiệm vàng Hữu Hiệp thuộc khóm 1, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời bán được 3.800.000 đồng. P mua 01 chiếc nhẫn đeo tay; 01 điện thoại di động; 01 máy phát WIFI; quần áo; tủ ly và tiêu xài cá nhân. Đến ngày 31 tháng 12 năm 2019, bà C phát hiện mất tài sản nên trình báo công an. Qua làm việc, P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá số 05 ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá thuộc UBND huyện Trần Văn Thời kết luận: 01 tấm lắc vàng đeo tay, loại 18K trọng lượng 01 chỉ 03 phân trị giá 3.679.000 đồng; 01 tấm lắc vàng đeo tay, loại 18K trọng lượng 06 phân trị giá 1.698.000 đồng; 01 chiếc bông tai vàng 18K, trọng lượng 01 phân 02 ly trị giá 311.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại theo định giá là 5.688.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Ngày 01 và 02 tháng 01 năm 2020 Công an xã Khánh Bình Đông; Công an xã Trần Hợi và Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Trần Văn Thời thu của bị can Trương Văn P 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, ký hiệu TD.610.SON; tiền Việt Nam 1.600.000 đồng; 01 cái nón kết màu đỏ, có số 3 màu đen bên hông; 01 cục phát WiFi màu trắng có chữ SUN Broadband; 01 điện thoại di động Odotpad màu đồng; 01 áo vãi dài tay màu xanh nhạt trên áo có chữ VD Fashion; 01 quần Jean màu xanh có chữ MHS Size 29; 01 quần Jean màu xanh có chữ TY Jean; 01 chiếc bông tai kiểu móc rào tròn trơn vàng 18K. Thu của Trương Văn K (anh ruột của bị can P) nộp tiền khắc phục hậu quả 6.400.000 đồng, đã thỏa thuận trao trả lại cho bị can Trương Văn P và bị hại Nguyễn Thị C xong. Riêng 01 cái nón kết màu đỏ, có số 3 màu đen bên hông, Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 28 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố Trương Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm

b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn P từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 cái nón kết màu đỏ, có số 3 màu đen bên hông.

Quá trình điều tra, Trương Văn P và gia đình đã tự nguyện khắc phục xong hậu quả. Hiện nay, bà Nguyễn Thị C không yêu cầu gì về hình sự, dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn P thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát, chỉ yêu cầu Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 00 giờ ngày 27 tháng 12 năm 2019, tại ấp 2B, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, lợi dụng tài sản của bà Nguyễn Thị C cất giữ tại nhà ông Nguyễn Văn T không có người quản lý nên Trương Văn P đã lét lút lấy trộm 8.000.000 đồng cùng 01 tấm lắc vàng đeo tay, loại 18K trọng lượng 01 chỉ 03 phân trị giá 3.679.000 đồng; 01 tấm lắc vàng đeo tay, loại 18K trọng lượng 06 phân trị giá 1.698.000 đồng; 01 chiếc bông tai vàng 18K, trọng lượng 01 phân 02 ly trị giá 311.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo P đã lấy trộm của bà C là 13.688.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của của bà C.Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo trên 18 tuổi và đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố bị cáo K về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo đã tác

động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, mẹ bị cáo là bà Hồ Thị L là người có công cách mạng nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội cũng như răng đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ Luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[5] Vật chứng trong vụ án: Các vật chứng thu giữ đã được trao trả lại cho bị cáo, bị hại đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét. Riêng 01 cái nón kết màu đỏ, có số 3 màu đen bên hông đây là tài sản của bị cáo Trương Văn P không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo xác định không yêu cầu lấy lại tài sản này và hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà C đã nhận đầy đủ tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Đối với ông K có đưa tiền cho bị cáo khắc phục hậu quả cho bị hại, tuy nhiên tại phiên tòa ông K xác định ông không có yêu cầu bị cáo trả lại ông số tiền nêu trên nên Hội đồng xét xử không xét xét.

[7] Đối với Hồ Ngọc T là chủ tiệm vàng Hữu Hiệp thuộc khóm 1, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, có mua của bị can Trương Văn P 02 tấm lắc vàng. Tuy nhiên, Thúy không biết vàng này do P phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Trần Văn Thời không xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Trương Văn P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội;

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trương Văn P 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cái nón kết màu đỏ, có số 3 màu đen bên hông theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời.

3. Về án phí: Bị cáo Trương Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Những người có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- CQ CSĐT Công an H. Trần Văn Thời;
- CC THADS huyện Trần Văn Thời;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hợp